

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU**

Số: 406/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Ninh Kiều, ngày 09 tháng 02 năm 2023

SỞ TƯ PHÁP TP. CẦN THƠ

ĐẾN

Số: 990 Về việc công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022

Ngày: 16.02.2023

Chuyển:

Số và ký hiệu HS:

QUYẾT ĐỊNH

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và
Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của
Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp
luật;

Căn cứ Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ
trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày
22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn
đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Căn cứ hồ sơ đề nghị công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; kết
quả thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật ngày 07 tháng
02 năm 2023;

Theo đề nghị tại Tờ trình số 32/TTr-PTP ngày 08 tháng 02 năm 2023 của
Trưởng phòng Tư pháp quận Ninh Kiều,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 11 (mười một) phường thuộc quận Ninh Kiều đạt chuẩn
tiếp cận pháp luật năm 2022 (Danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân quận
Ninh Kiều, Trưởng Phòng Tư pháp quận Ninh Kiều, Thủ trưởng các cơ quan,
đơn vị có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân 11 phường có tên ở Điều 1
chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Sở Tư pháp TPCT;
- Cổng Thông tin điện tử quận;
- Lưu: VT, PTP, NCHân.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Mã Khánh Hậu

**ỦY BAN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 23 /BC-UBND

Ninh Kiều, ngày 09 tháng 02 năm 2023

BÁO CÁO

Kết quả đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Theo Công văn số 45/STP-NV1 ngày 06 tháng 01 năm 2023 của Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ về việc đánh giá, công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều báo cáo kết quả đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, như sau:

I. Kết quả đạt được

1. Về chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện

Ủy ban nhân dân quận đã ban hành Kế hoạch số 24/KH-UBND ngày 16 tháng 02 năm 2022 về công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022; Kế hoạch số 122/KH-UBND ngày 10 tháng 5 năm 2022 về thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Triển khai kịp thời phổ biến, hướng dẫn, chỉ đạo Ủy ban nhân dân các phường thực hiện xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn quận.

2. Triển khai thông tin, truyền thông, tập huấn

Ủy ban nhân dân quận Ninh Kiều đã chỉ đạo Phòng Tư pháp triển khai, quán triệt Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật và các văn bản có liên quan.

Ủy ban nhân dân quận đã ban hành văn bản hướng dẫn về xây dựng, đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Công tác tuyên truyền, phổ biến các quy định về đạt chuẩn tiếp cận được thực hiện dưới nhiều hình thức phù hợp.

Tổ chức tập huấn đánh giá phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho công chức Tư pháp, tuyên truyền viên pháp luật, tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên trên địa bàn quận theo Kế hoạch số 115/KH-UBND ngày 06 tháng 5 năm 2022 về tổ chức tập huấn công tác hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022, hơn 120 lượt người dự.

3. Tổ chức kiểm tra, triển khai giải pháp khắc phục, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc

Hàng năm, Ủy ban nhân dân quận chỉ đạo Phòng Tư pháp về việc kiểm tra nghiệp vụ công tác Tư pháp - Hộ tịch các phường trong năm 2022 theo Kế hoạch số 44/KH-PTP ngày 11 tháng 02 năm 2022 của Phòng Tư pháp quận Ninh Kiều, trong đó có nội dung kiểm tra có lồng ghép công tác hướng dẫn việc xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Ủy ban nhân dân các phường phân công cho từng công chức chịu trách nhiệm theo dõi, đánh giá, chấm điểm đối với từng chỉ tiêu, tiêu chí tiếp cận pháp luật thuộc phạm vi quản lý; đảm bảo tất cả các chỉ tiêu, tiêu chí đều có đầu mối theo dõi, đánh giá, chấm điểm và gửi kết quả đến công chức Tư pháp - Hộ tịch để tổng hợp chung.

4. Bố trí nguồn lực thực hiện

Ủy ban nhân dân quận ban hành Quyết định số 2137/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2022 Về việc kiện toàn Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật với 15 thành viên; Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật quận đã phân công nhiệm vụ cho các thành viên để theo dõi, rà soát đánh giá các chỉ tiêu, tiêu chí theo quy định.

Ủy ban nhân dân phường ban hành Quyết định về việc thành lập tổ giúp việc và phân công nhiệm vụ cho thành viên tổ giúp việc phụ trách theo dõi, thu thập hồ sơ minh chứng các tiêu chí, chỉ tiêu. Phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng công chức phụ trách từng lĩnh vực; phối hợp với công chức Tư pháp tiến hành rà soát, đánh giá các tiêu chí, chỉ tiêu theo bộ tiêu chí, chuẩn bị hồ sơ tài liệu minh chứng phục vụ cho đánh giá công tác xây dựng xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cuối năm.

Giao cho công chức Tư pháp chủ trì hướng dẫn việc chấm điểm và thu thập hồ sơ minh chứng cho các chỉ tiêu, tiêu chí theo bộ tiêu chí chuẩn tiếp cận pháp luật, tổng hợp kết quả, tham mưu cho thường trực UBND phường trong việc hoàn thiện hồ sơ đề nghị công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

5. Kết quả tổ chức đánh giá, công nhận phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật

Căn cứ Điều 3 của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, tổng số điểm tối đa của các tiêu chí xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật là **100 điểm**. Trong đó điểm của từng tiêu chí là:

Tiêu chí 1: Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn (10 điểm);

Tiêu chí 2: Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật (30 điểm);

Tiêu chí 3: Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý (15 điểm);

Tiêu chí 4: Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (20 điểm);

Tiêu chí 5: Tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, thủ tục hành chính; bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội (25 điểm).

Ủy ban nhân dân 11 phường đã tiến hành tự chấm điểm, đánh giá kết quả thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Việc đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của các phường được thực hiện theo đúng quy trình quy định. Qua tổng hợp báo cáo điểm số của các phường tự chấm như sau:

a) Điểm số Ủy ban nhân dân 11 phường tự chấm:

STT	UBND Phường	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	Tổng điểm UBND phường tự chấm
		Số điểm đạt được	Số điểm đạt được	Số điểm đạt được	Số điểm đạt được	Số điểm đạt được	
1	An Phú	10	30	15	20	25	100
2	An Nghiệp	10	30	14	20	25	99
3	Cái Khế	10	30	14	20	25	99
4	Tân An	10	30	13	20	25	98
5	An Cư	10	30	11.75	20	25	96.75
6	Xuân Khánh	10	30	11.5	20	25	96.5
7	An Hòa	10	30	11.5	20	25	96.5
8	Thới Bình	10	30	11.5	20	24.5	96
9	Hưng Lợi	10	28	11.75	20	25	97.75
10	An Bình	10	28	13	20	20	91
11	An Khánh	10	25	12	17	19	83

b) Điểm số thẩm định của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật:

Căn cứ vào hồ sơ của các phường gửi về, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật quận đã thẩm tra, đánh giá kết quả và xem xét điểm tự chấm của các phường sau đó Hội đồng tiến hành thẩm định hồ sơ đề nghị có ý kiến, hoàn thành việc đánh giá. Về kết quả chấm điểm, tiêu chí chấm điểm, đánh giá tiếp cận pháp luật các phường trên địa bàn quận đều đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Kết quả thẩm tra, đánh giá như sau:

STT	UBND Phường	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	Tổng điểm thẩm định
		Số điểm đạt được	Số điểm đạt được	Số điểm đạt được	Số điểm đạt được	Số điểm đạt được	

1	An Phú	10	30	15	20	25	100
2	An Nghiệp	10	30	14	20	25	99
3	Cái Khế	10	30	14	20	25	99
4	Tân An	10	30	13	20	25	98
5	An Cư	10	30	11.75	20	25	96.75
6	Xuân Khánh	10	30	11.5	20	25	96.5
7	An Hòa	10	30	11.5	20	25	96.5
8	Thới Bình	10	30	11.5	20	24.5	96
9	Hưng Lợi	10	28	11.75	20	25	97.75
10	An Bình	10	28	13	20	20	91
11	An Khánh	10	25	12	17	19	83

II. Thuận lợi, khó khăn, hạn chế và nguyên nhân

1. Thuận lợi

Trong những năm qua, cùng với quá trình xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật đáp ứng yêu cầu xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của Nhân dân, do Nhân dân, vì Nhân dân, phát huy dân chủ, tăng cường pháp chế xã hội chủ nghĩa, công tác tổ chức thực hiện pháp luật, đưa pháp luật vào cuộc sống luôn được Đảng bộ, chính quyền địa phương quan tâm. Bảo đảm quyền được thông tin pháp luật, quyền được tiếp cận và sử dụng pháp luật để bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của công dân, hỗ trợ, giúp đỡ công dân thực hiện các quyền, nghĩa vụ, tham gia quản lý nhà nước và xã hội.

Thực hiện thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường đã được chú trọng, tất cả công chức đã thường xuyên nâng cao trình độ chuyên môn, kinh nghiệm, kiến thức, kỹ năng chuyên môn. Đặc biệt là đã thường xuyên rèn luyện kỹ năng giao tiếp, nâng cao ý thức, thái độ phục vụ người dân khi đến liên hệ và giải quyết thủ tục hành chính. Kết quả là không có thủ tục hành chính nào giải quyết quá hạn, không có ý kiến phản ánh về thái độ của cán bộ. Kết quả lấy ý kiến 100% hài lòng về kết quả và thái độ phục vụ.

Công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật luôn nhận được sự quan tâm của cả hệ thống chính trị, sự hưởng ứng nhiệt tình của các tổ chức chính trị, chính trị xã hội.

Công tác hòa giải luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo của chính quyền địa phương nên đội ngũ hòa giải viên thường xuyên được kiện toàn đảm bảo đủ số lượng, thành phần xã hội. Người dân trên địa bàn luôn có ý thức cao trong tuân thủ pháp luật, nhân dân sống tình cảm luôn giúp đỡ lẫn nhau nên những mâu thuẫn nhỏ ít xảy ra nếu có xảy ra thì chủ yếu là những vụ việc lâu năm do Tòa án cấp trên chuyển hồ sơ về để giải quyết theo đúng trình tự tư pháp.

2. Khó khăn, hạn chế

Nhiệm vụ xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật mặc dù đã được xác định là nhiệm vụ của các ban, ngành, địa phương, nhưng thực tế, các ban, ngành chưa phát huy và thực hiện đầy đủ trách nhiệm của mình;

Tỷ lệ hòa giải thành chưa cao, do phần lớn các mâu thuẫn tranh chấp tại địa phương có liên quan đến đất đai (tranh chấp ranh đất, tranh chấp quyền sử dụng đất), người dân luôn có nhu cầu chuyển hồ sơ đến Tòa án giải quyết nên Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai của phường khó hòa giải thành;

Kinh phí thực hiện các tiêu chí còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu hoạt động;

Việc công khai các thủ tục hành chính: Hiện thủ tục hành chính áp dụng tại cấp xã được ban hành bởi các cơ quan từ Trung ương đến địa phương nên việc cập nhật niêm yết chưa kịp thời tại địa phương.

3. Nguyên nhân của khó khăn, hạn chế

Công chức cấp xã hiện nay đảm nhiệm khối lượng công việc lớn nên thời gian dành cho việc thực hiện nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật chưa đáp ứng được yêu cầu; Công chức phụ trách đánh giá các tiêu chí chưa được tập huấn nhiều, còn kiêm nhiệm nhiều nhiệm vụ khác dẫn đến không có nhiều thời gian hướng dẫn, kiểm tra đôn đốc thực hiện nhiệm vụ của các bộ phận có liên quan;

Các thành viên của Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật cấp huyện chưa phát huy tốt vai trò trong tư vấn, tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các nhiệm vụ theo quy định. Một số bộ phận liên quan chưa nhận thức được hết tầm quan trọng của công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, coi đây là nhiệm vụ của công chức Tư pháp - Hộ tịch.

III. Kế hoạch, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện năm sau

1. Mục tiêu thực hiện

Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, bảo đảm quyền được tiếp cận thông tin của người dân, góp phần xây dựng phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

2. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện

Triển khai thực hiện có hiệu quả các quy định về xây dựng phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Đánh giá thực trạng tiếp cận pháp luật của người dân để có giải pháp thúc đẩy, nâng cao trách nhiệm của tổ chức, cá nhân trong việc cải thiện điều kiện tiếp cận thông tin pháp luật, phổ biến, giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở, giải quyết thủ tục hành chính, phát huy dân chủ ở cơ sở;

Triển khai đảm bảo nghiêm túc, kịp thời, hiệu quả bám sát các nội dung của Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng

Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; Thông tư số 09/2021/TT-BT, ngày 15 tháng 11 năm 2021 của Bộ Tư pháp hướng dẫn thi hành Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Việc triển khai thực hiện phải gắn với thực hiện các nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội, đảm bảo Quốc phòng - An ninh, tăng cường dân chủ ở cơ sở, vận động Nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

IV. Kiến nghị, đề xuất

Tổ chức bồi dưỡng, tập huấn nâng cao chất lượng nguồn nhân lực làm công tác xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của các địa phương. Biên soạn, phát hành các tài liệu hướng dẫn nghiệp vụ; tài liệu giải đáp, tình huống về nhiệm vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.

Kiến nghị xây dựng hệ thống phần mềm điện tử về xây dựng, đánh giá, công nhận cấp xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, giám sát áp lực về tổng hợp và lưu trữ hồ sơ tài liệu cho địa phương.

Trên đây là báo cáo Kết quả đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022 trên địa bàn quận Ninh Kiều./

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp thành phố Cần Thơ;
- Phòng Tư pháp quận;
- UBND 11 phường;
- Lưu: VT. 



**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mã Khánh Hậu

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 02 năm 2023

BẢN TỔNG HỢP Ý KIẾN THẨM ĐỊNH
Thành viên Hội đồng đánh giá tiếp cận pháp luật

1. Tổng số thành viên Hội đồng: 15 thành viên

2. Tổng số thành viên có ý kiến thẩm định: 14 thành viên

3. Kết quả tổng hợp

a) Về kết quả chấm điểm các tiêu chí, chỉ tiêu; kết quả đánh giá đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; hồ sơ đề nghị công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật của 11 phường trên địa bàn.

Căn cứ Điều 4 Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày 22 tháng 7 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật về Điều kiện công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật;

Qua thẩm tra hồ sơ của các phường, Hội đồng đánh giá chuẩn tiếp cận pháp luật quận đã đánh giá chấm điểm, kết quả chuẩn tiếp cận pháp luật các phường trên địa bàn quận có 11 phường/11 phường đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Kết quả tổng số điểm của các tiêu chí như sau:

STT	UBND Phường	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2	Tiêu chí 3	Tiêu chí 4	Tiêu chí 5	Tổng điểm thẩm định
		Số điểm đạt được	Số điểm đạt được	Số điểm đạt được	Số điểm đạt được	Số điểm đạt được	
1	An Phú	10	30	15	20	25	100
2	An Nghiệp	10	30	14	20	25	99
3	Cái Khế	10	30	14	20	25	99
4	Tân An	10	30	13	20	25	98
5	An Cư	10	30	11.75	20	25	96.75
6	Xuân Khánh	10	30	11.5	20	25	96.5

7	An Hòa	10	30	11.5	20	25	96.5
8	Thới Bình	10	30	11.5	20	24.5	96
9	Hưng Lợi	10	28	11.75	20	25	94.75
10	An Bình	10	28	13	20	20	91
11	An Khánh	10	25	12	17	19	83

b) Về các sáng kiến, giải pháp nâng cao hiệu quả, xử lý hạn chế, tồn tại, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong thực hiện các tiêu chí, chỉ tiêu:

Trong các tiêu chí có tiêu chí 3 số điểm đa số các phường chưa đạt số điểm tối đa, chỉ tiêu các vụ việc hòa giải thành không cao do phần lớn các mâu thuẫn tranh chấp tại địa phương có liên quan đến đất đai (tranh chấp ranh đất, tranh chấp quyền sử dụng đất), người dân luôn có nhu cầu chuyển hồ sơ đến Tòa án giải quyết nên Hội đồng hòa giải tranh chấp đất đai của phường khó hòa giải thành.

Kinh phí thực hiện các tiêu chí còn hạn chế, chưa đáp ứng được nhu cầu hoạt động.

c) Các nội dung, vấn đề khác có liên quan thuộc nhiệm vụ của Hội đồng theo quy định.

Không có

d) Tổng số 14 thành viên Hội đồng/ 15 thành viên Hội đồng nhất trí trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận xem xét, quyết định công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật đối với 11 phường/tổng số 11 phường trên địa bàn quận./

THƯ KÝ HỘI ĐỒNG



Ngô Thị Cẩm Duyên

**TM. HỘI ĐỒNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG**



Mã Khánh Hậu

[illegible]

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 02 năm 2023



BẢNG TỔNG HỢP ĐIỂM SỐ CỦA CÁC CHỈ TIÊU, TIÊU CHÍ TỰ CHẤM ĐIỂM

STT	ĐƠN VỊ	TIÊU CHÍ 1			TIÊU CHÍ 2			TIÊU CHÍ 3			TIÊU CHÍ 4			TIÊU CHÍ 5			Điểm số Ủy ban nhân dân phường g tự chấm	Điểm số thẩm định của Hội đồng	Ghi chú
		ĐIỂM SỐ TỐI ĐA	Điểm số UBND phường tự chấm	Điểm số thẩm định của Hội đồng	ĐIỂM SỐ TỐI ĐA	Điểm số UBND phường tự chấm	Điểm số thẩm định của Hội đồng	ĐIỂM SỐ TỐI ĐA	Điểm số UBND phường tự chấm	Điểm số thẩm định của Hội đồng	ĐIỂM SỐ TỐI ĐA	Điểm số UBND phường tự chấm	Điểm số thẩm định của Hội đồng	ĐIỂM SỐ TỐI ĐA	Điểm số UBND phường tự chấm	Điểm số thẩm định của Hội đồng			
		Ban hành văn bản theo thẩm quyền để tổ chức và bảo đảm thi hành Hiến pháp và pháp luật trên địa bàn			Tiếp cận thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật			Hòa giải ở cơ sở, trợ giúp pháp lý			Thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn			Tổ chức tiếp công dân, giải quyết kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo, thủ tục hành chính; bảo đảm an ninh quốc gia, trật tự, an toàn xã hội			Điểm số tối đa		
		ĐIỂM SỐ TỐI ĐA	Điểm số UBND phường tự chấm	Điểm số thẩm định của Hội đồng	ĐIỂM SỐ TỐI ĐA	Điểm số UBND phường tự chấm	Điểm số thẩm định của Hội đồng	ĐIỂM SỐ TỐI ĐA	Điểm số UBND phường tự chấm	Điểm số thẩm định của Hội đồng	ĐIỂM SỐ TỐI ĐA	Điểm số UBND phường tự chấm	Điểm số thẩm định của Hội đồng	ĐIỂM SỐ TỐI ĐA	Điểm số UBND phường tự chấm	Điểm số thẩm định của Hội đồng			
1	An Bình	10	10	10	30	28	28	15	13	13	20	20	20	25	20	20	91		
2	Cái Khế	10	10	10	30	30	30	15	14	14	20	20	20	25	25	25	99		
3	An Phú	10	10	10	30	30	30	15	15	15	20	20	20	25	25	25	100		

4	Thới Bình	10	10	10	30	30	30	15	11.5	11.5	20	20	20	25	24.5	24.5	100	96	96	
5	An Khánh	10	10	10	30	25	25	15	12	12	20	17	17	25	19	1.9	100	83	83	
6	Hung Lợi	10	10	10	30	28	28	15	11.75	11.75	20	20	20	25	25	25	100	94.75	94.75	
7	An Hòa	10	10	10	30	30	30	15	11.5	11.5	20	20	20	25	25	25	100	96.5	96.5	
8	An Cư	10	10	10	30	30	30	15	11.75	11.75	20	20	20	25	25	25	100	96.75	96.75	
9	Xuân Khánh	10	10	10	30	30	30	15	11.5	11.5	20	20	20	25	25	25	100	96.5	96.5	
10	An Nghiệp	10	10	10	30	29	29	15	15	15	20	20	20	25	25	25	100	99	99	
11	Tân An	10	10	10	30	30	30	15	13	13	20	20	20	25	25	25	100	98	98	

NGƯỜI THỰC HIỆN

Ngô Thị Cẩm Duyên

TM. HỘI ĐỒNG

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG



Mã Khánh Hậu

Ninh Kiều, ngày 07 tháng 02 năm 2023

II. TỔNG HỢP THÔNG TIN, SỐ LIỆU CÁC CHỈ TIÊU, NỘI DUNG XÁC ĐỊNH THEO
ĐIỂM SỐ TẠI PHỤ LỤC I

STT	Địa phương	Tiêu chí 1	Tiêu chí 2					Tiêu chí 3	Tiêu chí 4		Tiêu chí 5	
		Điểm số ban hành đầy đủ, đúng quy định pháp luật các văn bản quy phạm pháp luật được cơ quan có thẩm quyền giao	Điểm số lập, đăng tải danh mục thông tin đúng quy định pháp luật	Điểm số ban hành Kế hoạch phổ biến, giáo dục pháp luật	Điểm số triển khai các hình thức, mô hình thông tin, phổ biến, giáo dục pháp luật hiệu quả tại cơ sở	Điểm số bảo đảm kinh phí thực hiện nhiệm vụ phổ biến, giáo dục pháp luật	Điểm số đề xuất hỗ trợ kinh phí hòa giải ở cơ sở	Điểm số tổ chức hội nghị trao đổi, đối thoại với Nhân dân	Điểm số các nội dung đề Nhân dân giám sát	Điểm số tổ chức tiếp công dân đúng quy định	Điểm số không có cán bộ, công chức bị xử lý kỷ luật hành chính hoặc bị truy cứu trách nhiệm hình sự	Điểm số đạt tiêu chuẩn "An toàn về an ninh, trật tự"
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
	QUẬN NINH KIỀU											
1	UBND P. An Bình	3	1	2	3	3	4	2	4	3	0	6
2	UBND P. Cái Khế	3	1	2	5	3	4	2	4	3	5	6
3	UBND P. An Phú	3	1	2	5	3	4	2	4	3	5	6
4	UBND P. Thới Bình	3	1	2	5	3	4	2	4	3	5	6
5	UBND P. An Khánh	3	1	1	3	3	4	0	4	3	5	6
6	UBND P. Hưng Lợi	3	1	2	3	3	4	2	4	3	5	6
7	UBND P. An Hòa	3	1	2	5	3	4	2	4	3	5	6
8	UBND P. An Cư	3	1	2	5	3	4	2	4	3	5	6
9	UBND P. Xuân Khánh	3	1	2	5	3	4	2	4	3	5	6
10	UBND P. An Nghiệp	3	0	2	5	3	4	2	4	3	5	6
11	UBND P. Tân An	3	1	2	5	3	4	2	4	3	5	6

